

Bản án số: 87/2021/HS-PT
Ngày 26 tháng 01 năm 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thúy Hồng.

Các thẩm phán: Ông Tô Chánh Trung.

Ông Lê Hoàng Tấn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Quang Hiến - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Võ Phong Lưu - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 26 tháng 01 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 579/2020/TLPT-HS ngày 21 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Thanh V do bị cáo kháng cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 385/2020/HS-ST ngày 14/9/2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;

Bị cáo có kháng cáo: Nguyễn Thanh V; sinh ngày 03/9/1980 tại Hà Tĩnh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: phường Nguyễn T, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: phường Tân T, quận Tân P, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Nhân viên Ngân hàng; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Tr (chết) và bà Trần Thị Ng (sinh năm 1950); có vợ tên Nguyễn Thị Phương N và có một con sinh ngày 22/6/2020; tiền án: Không, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị kết án và chưa bị xử phạt hành chính. Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 08/10/2019, có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Nguyễn Tấn T– Văn phòng luật sư Hoa Sen thuộc đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thanh V là nhân viên công tác tại Phòng tiêu hủy tiền - Chi cục Phát hành và Kho quỹ thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Quá trình làm việc, V biết được giá trị của loại tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông nếu đưa ra ngoài thị trường sử dụng vẫn sử dụng được. Tháng 10/2018, do túng quẫn về kinh tế, Nguyễn Thanh V nảy sinh ý định lấy cắp tiền tiêu hủy không đủ tiêu chuẩn lưu thông để tiêu xài. Ngày 09/10/2018, Nguyễn Thanh V được phân công làm nhiệm

vụ kiểm bó, đếm thép, nhận đủ số lượng tiền tiêu hủy tại phòng làm việc của Tổ 2 tại lầu 1, khu làm việc hành chính. V đi từ lầu 1 vào phòng tiêu hủy tiền Cotton, thấy ông T đang làm vệ sinh, lợi dụng lúc ông T không để ý, V đã lấy cắp chìa khoá đang gắn ở ổ khoá treo trên cửa ngăn giữa phòng tiêu hủy tiền Cotton và phòng tiêu hủy tiền Polymer, V đi ra cổng mượn xe gắn máy chạy ra tiệm làm thêm 01 chìa khoá. Sau đó V quay trở lại trả lại chìa khoá gốc về chỗ cũ, rồi đi lên phòng nghỉ nhân viên trên lầu 4 để cất chìa khoá phụ vừa làm thêm vào trong tủ cá nhân của mình.

Đến khoảng 10 giờ 50 phút ngày 16/10/2018, lợi dụng lúc không có người làm việc trong phòng tiêu hủy tiền Cotton, V lấy 02 chìa khoá cửa cuốn ngăn giữa phòng tiêu hủy tiền Cotton với phòng xuất phế liệu treo ở cột bê tông cạnh tủ điện điều khiển máy hủy tiền Cotton, rồi ra cổng mượn xe gắn máy đi đến tiệm làm thêm 02 chìa khoá mới, sau đó quay về và đem chìa khoá đã làm thêm cất vào tủ cá nhân. Đến đầu giờ làm việc buổi chiều, V vào phòng tiêu hủy tiền Cotton, trả 02 chìa khoá gốc về V trí cũ.

Khoảng 15 giờ ngày 17/10/2018, lợi dụng lúc ông Trần Trọng V là nhân viên bảo vệ, mở cửa cuốn ngoài cửa phòng xuất phế liệu ra cổng số 01 Hồ Tùng M để cho xe nhập phế liệu vào rồi treo chùm chìa khoá ở song sắt của cửa song sắt sát cầu thang lối đi lên các tầng trên của trụ sở số 01 Hồ Tùng Mậu và vào trong phòng tiêu hủy tiền Cotton ngồi nghỉ. Khi các nhân viên làm chung đi vào phòng tiêu hủy tiền Cotton, V lấy chùm chìa khoá treo ở song sắt mở sẵn ổ khoá cửa song sắt rồi lấy bao vải dày đựng tiền đã cũ phủ lên ổ khoá để che giấu việc ổ khoá cửa này đã bị mở.

Sáng ngày 19/10/2018, tổ 3 có lịch cắt hủy tiền Polymer loại mệnh giá 100.000 đồng không đủ tiêu chuẩn lưu thông tại phòng tiêu hủy tiền Polymer. Đến giờ nghỉ giải lao, V nhặt 01 bao đựng tiền và 01 sợi dây vải màu trắng (dùng để cột bó tiền tiêu hủy) đem đi ở cột bê tông thứ 4 gần máy lạnh công nghiệp ngay cửa liền phòng tiêu hủy tiền Cotton và Polymer, V cầm sợi dây vải màu trắng lên phòng nghỉ của nhân viên tại lầu 4 nhặt móc sắt hình chữ S ở ban công rồi cột dây vải màu trắng vào móc sắt với ý định dùng móc sắt giữ hai tay cầm trên nắp thùng đựng tiền rồi thả dây vải vào thùng cột ở mép dưới để giữ cửa thùng đựng tiền không bị bật ra hoặc sụp xuống. Sau đó V vào phòng nghỉ của nhân viên lấy điện thoại di động hiệu Nokia và 03 chìa khoá đem xuống để gần cột bê tông, nơi V đã để bao đựng tiền. V vào tiếp tục làm việc đến gần giờ nghỉ trưa, thì V xin anh H nghỉ sớm, sau đó vào lấy 03 chìa khoá cùng điện thoại di động, 01 móc sắt hình chữ S có cột 01 sợi dây vải trắng để ở cột bê tông thứ 4 giấu vào lưng quần và cầm bao xác rắn đi ra nắp ở phía sau máy lạnh công nghiệp gần cửa ngăn giữa hai phòng tiêu hủy tiền để tránh bị phát hiện.

Đến 11 giờ 10 phút, khi mọi người đã ra khỏi hai phòng tiêu hủy tiền, V dùng điện thoại di động gọi vào điện thoại bàn của tổ Bảo vệ xin gặp ông Dương Minh T là nhân viên đang phụ trách giám sát Camera an ninh, để ông T rời khỏi phòng Giám sát nghe điện thoại, V di chuyển từ sau máy lạnh công nghiệp đến cửa ngăn giữa phòng tiêu hủy tiền Cotton và phòng tiêu hủy tiền Polymer, V gỡ giấy niêm phong cửa, dùng chìa khoá đã làm mở cửa này rồi tiếp tục đi đến cửa ngăn giữa hai phòng, đến thùng đựng tiền của máy hủy tiền Polymer. V tiếp tục gọi vào

điện thoại bàn của tổ Bảo vệ xin gặp ông T để ông T đi nghe điện thoại. V gỡ giấy niêm phong, mở nắp thùng tiền và chạy ra góc khuất Camera ở cửa vào để cất đôi dép để tránh bị Camera giám sát phát hiện, sau đó V quay trở lại chui vào thùng đựng tiền, dùng móc sắt hình chữ S cột dây vải màu trắng giữ hai tay cầm cửa thùng đựng tiền và thả dây vải vào thùng cột ở mép dưới để giữ cửa thùng đựng tiền không bị bật ra hoặc sụp xuống. V bò lên phía trên băng chuyền để đẩy tiền xuống đoạn băng chuyền gần nắp thùng đựng tiền rồi bò xuống bỏ tiền vào bao xác rắn và nằm lại ở băng chuyền chờ đến khoảng hơn 12 giờ, V mở cửa thùng đựng tiền chui ra khỏi thùng, gỡ móc sắt và dây cột ở nắp thùng đựng tiền, kéo bao tiền ra khỏi thùng, đóng nắp thùng lại và dán giấy niêm phong lại như cũ. Sau đó V kéo bao tiền ra giấu ở phía dưới gầm cầu thang lối đi lên khu vực làm việc hành chính, chờ thời cơ thuận tiện đem tiền ra ngoài tiêu xài. Sau đó V đi ăn cơm trưa.

Khoảng 12 giờ, ông Dương Minh T xem camera phát hiện việc V đột nhập Phòng tiêu hủy tiền Polymer lấy trộm tiền nên đã báo cho ông Hoàng Công Quý là Ủy viên kiêm Thư ký của Hội đồng Giám sát - Cụm phía Nam và Ban lãnh đạo Chi cục Phát hành và Kho quỹ thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam vào để xử lý. Khi V đi ăn cơm xong trở về đến phòng bảo vệ, thì bị bảo vệ giữ lại để làm việc. Tại đây, V đã khai rõ sự việc lấy trộm tiền tiêu hủy mệnh giá 100.000 đồng tại Phòng tiêu hủy tiền Polymer và chỉ chỗ cất giấu bao tiền dưới gầm cầu thang lối đi lên khu vực làm việc hành chính. Chi cục Phát hành và Kho quỹ thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã thu giữ lại toàn bộ số tiền, kiểm đếm, xác định V đã lấy trộm có 71 bó tiền Polymer loại 100.000 đồng tổng trị giá bằng 7.100.000.000 đồng (Bảy tỷ một trăm triệu đồng).

Tại cơ quan Điều tra, Nguyễn Thanh V đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Vật chứng thu giữ gồm 01 ổ cứng Video clip ghi lại sự việc Nguyễn Thanh V thực hiện hành vi trộm cắp tiền; 01 móc kim loại hình chữ S có cột 01 sợi dây vải trắng; 01 điện thoại di động hiệu Nokia; 03 ổ khóa và 03 chìa khóa.

Tại bản Cáo trạng số 292/CTr-VKS-P1 ngày 01/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh V về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm a khoản 4 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 385/2020/HS-ST ngày 14/9/2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh V 08 (tám) năm tù, về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 08/10/2019.

Ngoài ra Bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng; về án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo, kháng nghị theo quy định của pháp luật.

Ngày 23/9/2020 bị cáo Nguyễn Thanh V làm đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo V khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo như bản án sơ thẩm đã tuyên. Nhưng mức hình phạt mà Bản án sơ thẩm đã tuyên là quá nặng. Bị cáo xin được xem xét giảm giảm nhẹ hình phạt để bị cáo được sớm trở về nuôi dưỡng mẹ già và chăm sóc con còn nhỏ.

- Đại diện Viện Kiểm sát phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Kháng cáo của bị cáo làm trong thời hạn luật định, đủ điều kiện để xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Về nội dung: Bản án sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản” là đúng người, đúng tội, mức hình phạt mà bản án đã tuyên phạt đối với bị cáo là tương xứng. Do đó đề nghị không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo ý kiến: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo có giấy xác nhận cha bị cáo là người có công trong công cuộc kháng chiến chống mỹ, gia đình bị cáo có hoàn cảnh rất khó khăn, bị cáo phải nuôi mẹ già bị bệnh nặng. Trước khi phạm tội bị cáo được tặng thưởng bằng khen, giấy khen nhưng do cơ quan di dời chỗ làm việc nên không còn lưu giữ hồ sơ. Ngoài ra bị cáo được cơ quan có thẩm quyền chứng nhận nghĩa cử cao đẹp do tham gia tình nguyện hiến máu nhân đạo. Do đó đề xem xét giảm giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thanh V làm trong thời hạn luật định, đủ điều kiện giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để xác định: Do túng quẫn về kinh tế, Nguyễn Thanh V nảy sinh ý định lấy cắp tiền tiêu hủy không đủ tiêu chuẩn lưu thông đang lưu giữ tại Chi cục Phát hành và Kho quỹ thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tại Thành phố Hồ Chí Minh để đem ra ngoài tiêu xài cá nhân. V đã lấy cắp chìa khóa để làm giả chìa khóa để mở cửa phòng lưu giữ tiền và chuẩn bị các công cụ để thực hiện việc trộm tiền. Đến ngày 19/10/2018, V lén lút chuyển dịch 71 bó tiền Polymer loại mệnh giá 100.000 đồng không đủ tiêu chuẩn lưu thông, tổng cộng là 7.100.000.000 đồng từ Phòng tiêu hủy tiền Polymer qua Phòng tiêu hủy tiền Cotton và Phòng xuất phế liệu rồi đưa ra cất giấu dưới gầm cầu thang (ngoài cửa song sắt) lối đi lên khu vực làm việc hành chính ở phía cổng trụ sở số 01 đường Hồ Tùng Mậu tại Phòng tiêu hủy tiền - Chi cục Phát hành và Kho quỹ thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tại Thành phố Hồ Chí Minh chờ thời cơ thuận lợi để mang ra ngoài sử dụng.

Khoảng 12 giờ, ông Dương Minh T nhân viên giám sát camera xem camera phát hiện việc V đột nhập Phòng tiêu hủy tiền Polymer lấy trộm tiền nên đã báo cho ông Hoàng Công Quý là Ủy viên kiêm Thư ký của Hội đồng Giám sát - Cụm phía Nam và lãnh đạo Chi cục Phát hành và Kho quỹ thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tại Thành phố Hồ Chí Minh vào để xử lý. Khi V đi ăn cơm xong trở về đến phòng bảo vệ, thì bị bảo vệ giữ lại để làm việc. Tại đây, V đã khai rõ sự việc lấy trộm tiền tiêu hủy mệnh giá 100.000 đồng tại Phòng tiêu hủy tiền Polymer và

chỉ chỗ cất giấu bao tiền dưới gầm cầu thang lối đi lên khu vực làm việc hành chính. Chi cục Phát hành và Kho quỹ thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã thu giữ lại toàn bộ số tiền, kiểm đếm, xác định V đã lấy trộm có 71 bó tiền Polymer loại 100.000 đồng. Tổng số tiền mà bị cáo chiếm đoạt là 7.100.000.000 đồng (Bảy tỷ một trăm triệu đồng). Do đó Bản án sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh V phạm tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm a khoản 4 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương. Bị cáo là có năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo đủ để giáo dục, cải tạo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Xét bị cáo có chưa có tiền án, tiền sự, không tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, về nhân thân chưa từng bị kết án và chưa bị xử phạt hành chính. Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải; phạm tội chưa gây thiệt hại; gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, do bị cáo là lao động chính và vợ bị cáo mới sinh con vào tháng 6/2020 là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm h,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo nộp giấy xác nhận có cha bị cáo là ông Nguyễn Văn Trường có công trong cuộc kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ được hưởng chế độ trợ cấp một lần. Ngoài ra bị cáo còn giấy chứng nhận hiến máu tình nguyện do Trung tâm hiến máu nhân đạo Thành phố Hồ Chí Minh phát động. Xét thấy đây là những tình tiết giảm nhẹ mới chưa được Bản án sơ thẩm xem xét.

Do đó, chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm, giảm một phần hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Thanh V không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[6] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm về xử lý vật chứng; về án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thanh V. Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 385/2020/HS-ST ngày 14/9/2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Thanh V.

2. Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh V 07 (bảy) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/10/2019. Tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm việc thi hành án.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Thanh V không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm quyết định về xử lý vật chứng; về án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Tp. Hồ Chí Minh;
- Tòa án nhân dân Tp. Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp. Hồ Chí Minh;
- Công an Tp. Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Cục Thi hành án dân sự Tp. Hồ Chí Minh;
- Trại tạm giam Công an Tp. Hồ Chí Minh (Trại tạm giam Công an Tp. Hồ Chí Minh tổng đạt cho bị cáo);
- Lưu VP, hồ sơ vụ án, PQH.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thúy Hồng